

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **68/2018/HS-PT**

Ngày: 03-5-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Anh Dũng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Lộc và ông Trương Cao Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vy – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03/5/2018 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2018/TLPT-HS ngày 13/3/2018 đối với bị cáo Trần Duy T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2018/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo: **Trần Duy T**, sinh ngày 24 tháng 01 năm 1992 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn Thanh T1, xã Thủy T2, thị xã Hương T3, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy G và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: có 01 tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/02/2016 bị Công an thị xã Hương T3 xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 22/02/2016. Ngày 11/01/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Hương T3, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 23/5/2017 chấp hành xong hình phạt tù (Bản án hình sự sơ thẩm: Số 01/2017). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/10/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác: Không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 21/10/2017, Trần Duy T đi ngang qua nhà của chị Nguyễn Thị Huyền Tr thấy cổng nhà khóa nhưng bên trong cửa chính không khóa và không có người nên T đã đột nhập vào nhà, phát hiện ở cạnh cửa chính có 01 điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9 màu hồng phấn (bên trong có 01 thẻ nhớ Micro SD 8GB) đang sạc pin

để trên giá đựng giày dép, T tháo sạc, lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi leo qua hàng rào ra ngoài. Trên đường đi về nhà, T nhìn thấy anh Hoàng Th, trú cùng thôn đuổi theo, nên T ném điện thoại lại ở cổng đình làng Thanh C rồi bỏ chạy. Đến khoảng 01 giờ ngày 22/10/2017, T quay lại nhặt điện thoại và đem về bỏ lại ở am thờ trong sân nhà của chị Tr rồi đi về nhà ngủ. Đến khoảng 7 giờ sáng ngày 22/10/2017, T bị Cơ quan điều tra triệu tập làm việc và đã khai nhận về hành vi phạm tội trên của mình.

Vật chứng cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9 màu hồng phấn (bên trong có 01 thẻ nhớ Micro SD 8GB).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 110/HĐ-ĐG ngày 22/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã Hương T3, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9 màu hồng phấn và 01 thẻ nhớ Micro SD 8GB có tổng giá trị là **3.182.000đ** (Ba triệu một trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Huyền Tr đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo Trần Duy T phải bồi thường về dân sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Hương T3 đã áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Trần Duy T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 22/10/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo luật định.

Ngày 23/02/2018, bị cáo Trần Duy T có Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo không bào chữa, tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm về tính hợp pháp của kháng cáo, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản là đúng pháp luật, không nặng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Duy T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo thống nhất với nội dung vụ án đã được nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 21/7/2017 lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Trần Duy T đã lén lút đột nhập vào nhà của chị Nguyễn Thị Huyền Tr lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9 bên trong có 01 thẻ nhớ Micro SD 8GB, có tổng giá trị là: **3.182.000** đồng (Ba triệu một trăm tám mươi hai ngàn đồng). Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm

mất trật tự trị an tại địa phương. Với hành vi của bị cáo, Tòa án nhân dân thị xã Hương T3 xử phạt bị cáo Trần Duy T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Duy T về việc xin giảm nhẹ hình phạt thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo mặc dù phạm vào tội ít nghiêm trọng, tuy nhiên, bị cáo lại là người có nhân thân xấu, đã từng bị Công an thị xã Hương T3 xử phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bản thân bị cáo có 1 tiền án, đã từng bị Tòa án xử phạt tù giam, chưa được xóa án tích về tội “Trộm cắp tài sản”. Nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội là đã phạm vào tình tiết tăng nặng “Tái phạm”. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Trần Duy T 09 (chín) tháng tù là đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đúng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T không bổ sung được tài liệu, chứng cứ làm phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Duy T phải chịu 200.000 đồng theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH/ ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

1- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Duy T và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Trần Duy T 09 (Chín) tháng tù về tội tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 22/10/2017.

2- Về án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Trần Duy T phải chịu 200.000 đồng.

3- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 03/5/2018.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- TAND tx Hương T3;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TT-Huế
- Chi cục THADS tx Hương T3;
- UBND xã Thủy T2;
- Lưu Hs, Vp, Tòa Hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

TÔN ANH DŨNG